

Số: 18/2021/QĐST-DS

TP. Bạc Liêu, ngày 17 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 463/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Kiều Chí H**, sinh năm 1985; địa chỉ: Số A, khóm B, phường Y, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Chị **Trịnh Thị Mỹ P**, sinh năm 1987; địa chỉ: Số B, đường A, khóm B, phường Y, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Buộc chị Trịnh Thị Mỹ P trả cho anh Kiều Chí H số tiền 65.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 60.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 09/3/2021 là 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.625.000 đồng. Chị Trịnh Thị Mỹ P tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên chị P có nghĩa vụ nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.625.000 đồng.

Anh Kiều Chí H phải chịu án phí. Anh H đã nộp tạm ứng số tiền 1.500.000 đồng tại biên lai thu số 0007425 ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu nên anh H được hoàn lại toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Thị Tuyết Anh**